

Bài 7

Chính sách tài khóa và tiền tệ với tổng cầu: Mô hình IS - LM



Vũ Thành Tự Anh

Trường Chính sách công và Quản lý Fulbright

6/11/2017

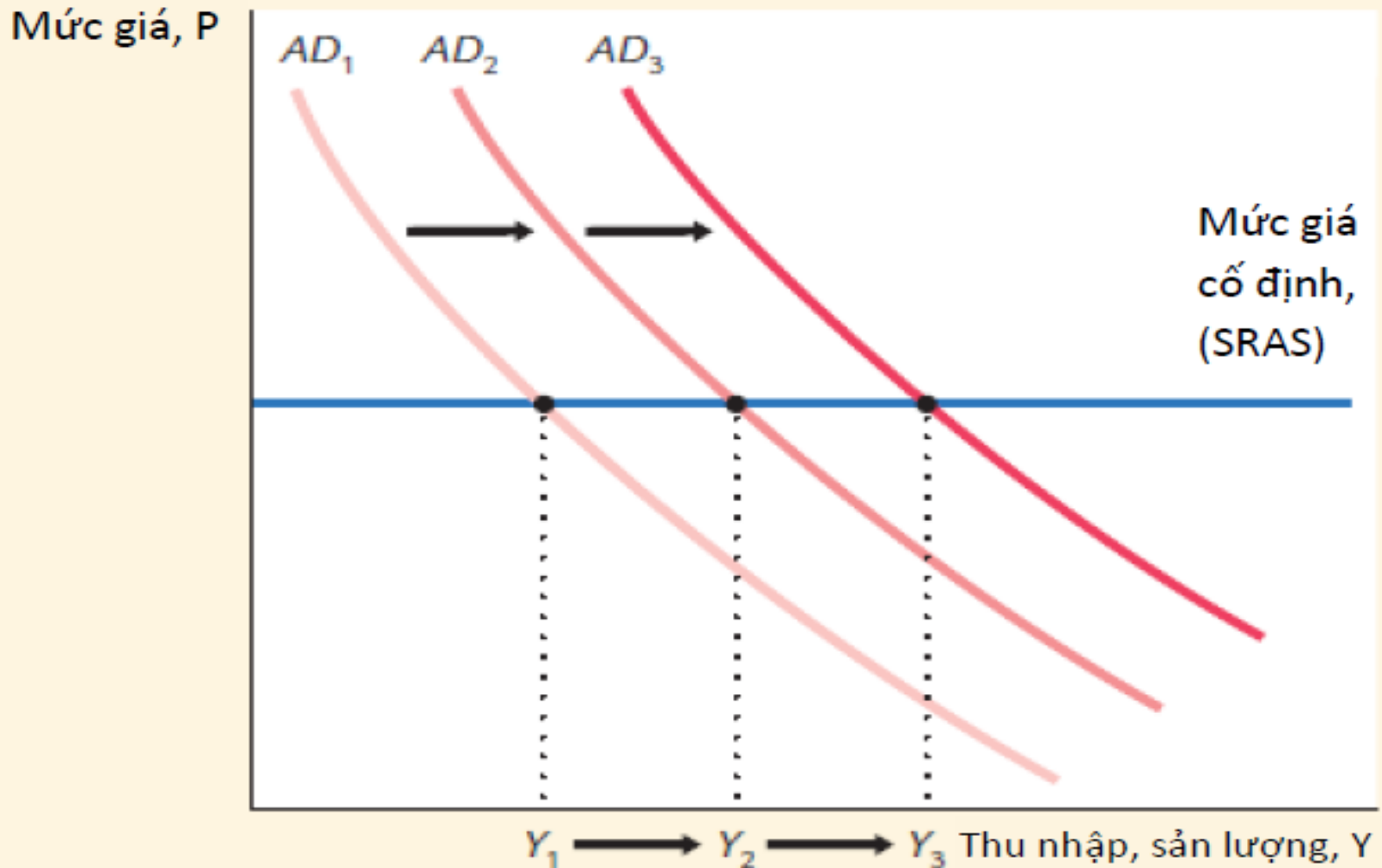
Nội dung trình bày



- ❧ **Mục tiêu:** Giải thích các biến động ngắn hạn của AD
- ❧ **Mô hình:** IS - LM
 - ❧ **IS:** Investment = **S**aving
 - ❧ **LM:** Liquidity Demand = **M**oney Supply
- ❧ Vận dụng mô hình IS - LM để:
 - ❧ Giải thích biến động ngắn hạn của tổng cầu
 - ❧ Giải thích tác dụng của chính sách tài khóa và tiền tệ

Xuất phát điểm: Sự dịch chuyển của đường tổng cầu

Trong ngắn hạn (giá cứng nhắc), thu nhập quốc gia biến động do sự dịch chuyển của đường tổng cầu

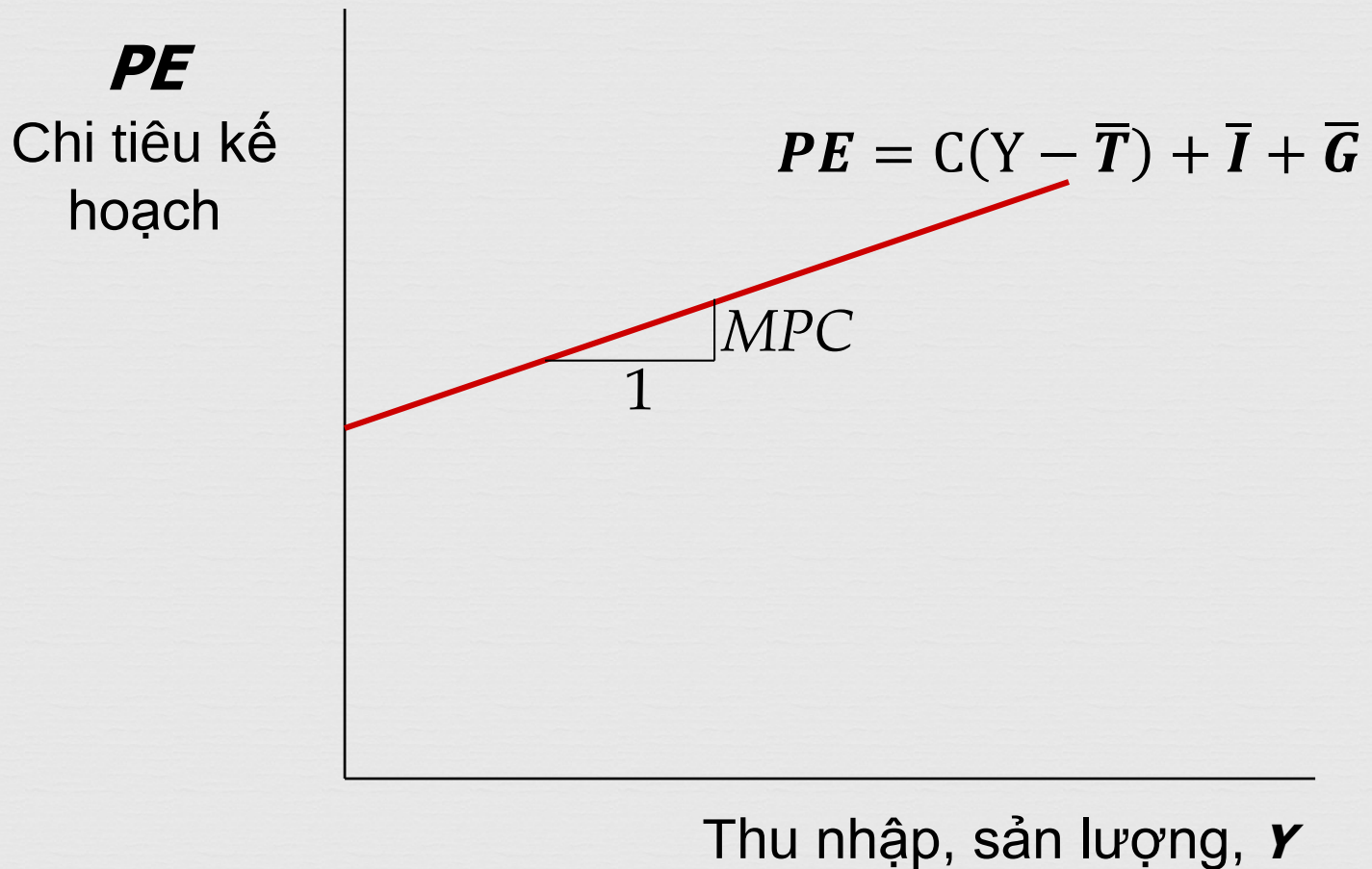


Xây dựng đường IS

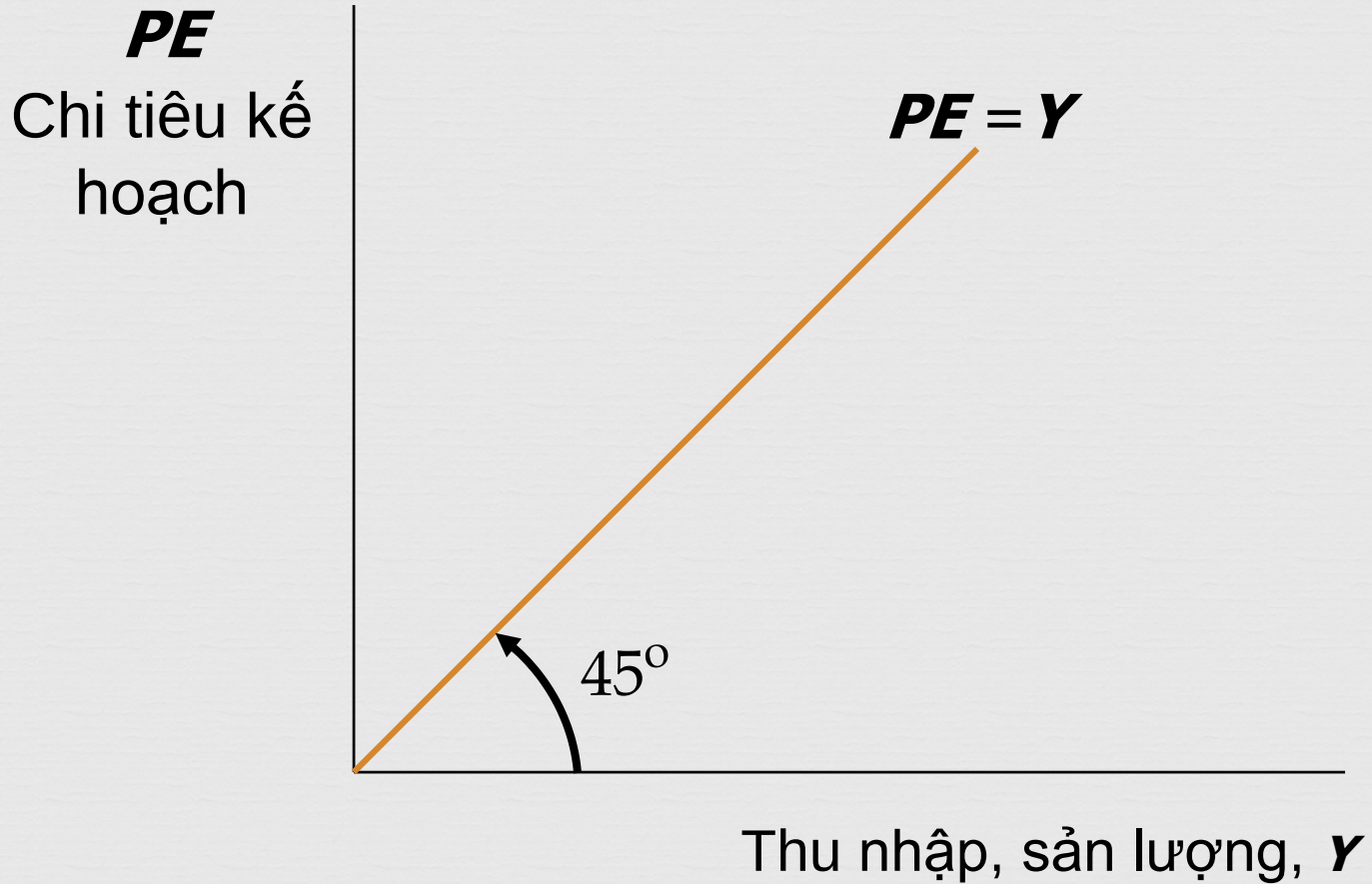
Các giả định cơ bản

- ❧ Cân bằng trên thị trường hàng hóa
 - ❧ Lượng tồn kho linh hoạt (có thể điều chỉnh)
 - ❧ Lãi suất linh hoạt (có thể điều chỉnh)
- ❧ Nền kinh tế đóng ($EX=0$, $IM=0$, và do đó $NX=0$)
- ❧ $Y = C(Y - \bar{T}) + I + \bar{G}$
- ❧ Đầu tư $I = I(r) = S(r)$
- ❧ Giá cứng nhắc trong ngắn hạn

Chi tiêu kế hoạch

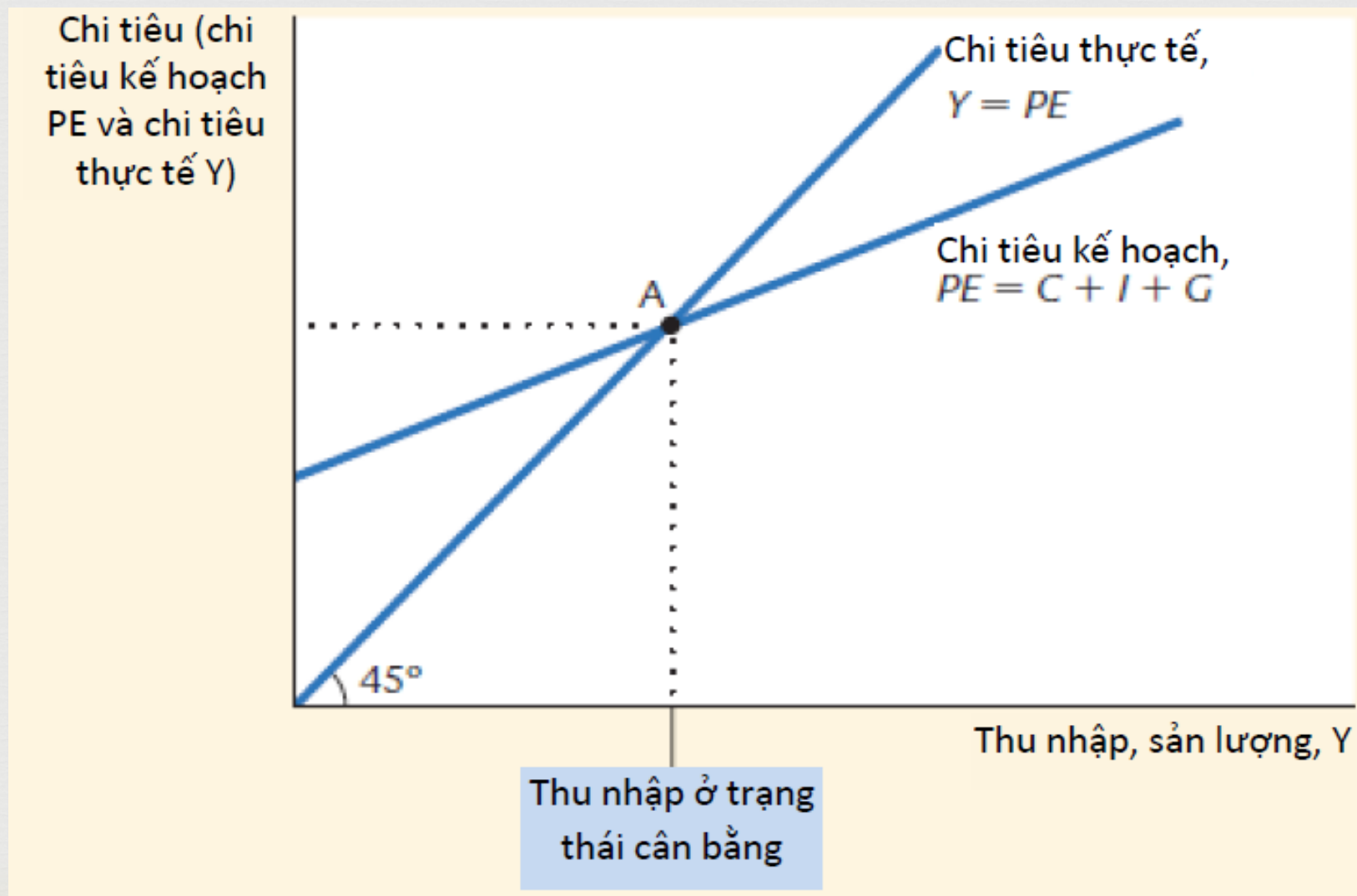


Điều kiện cân bằng

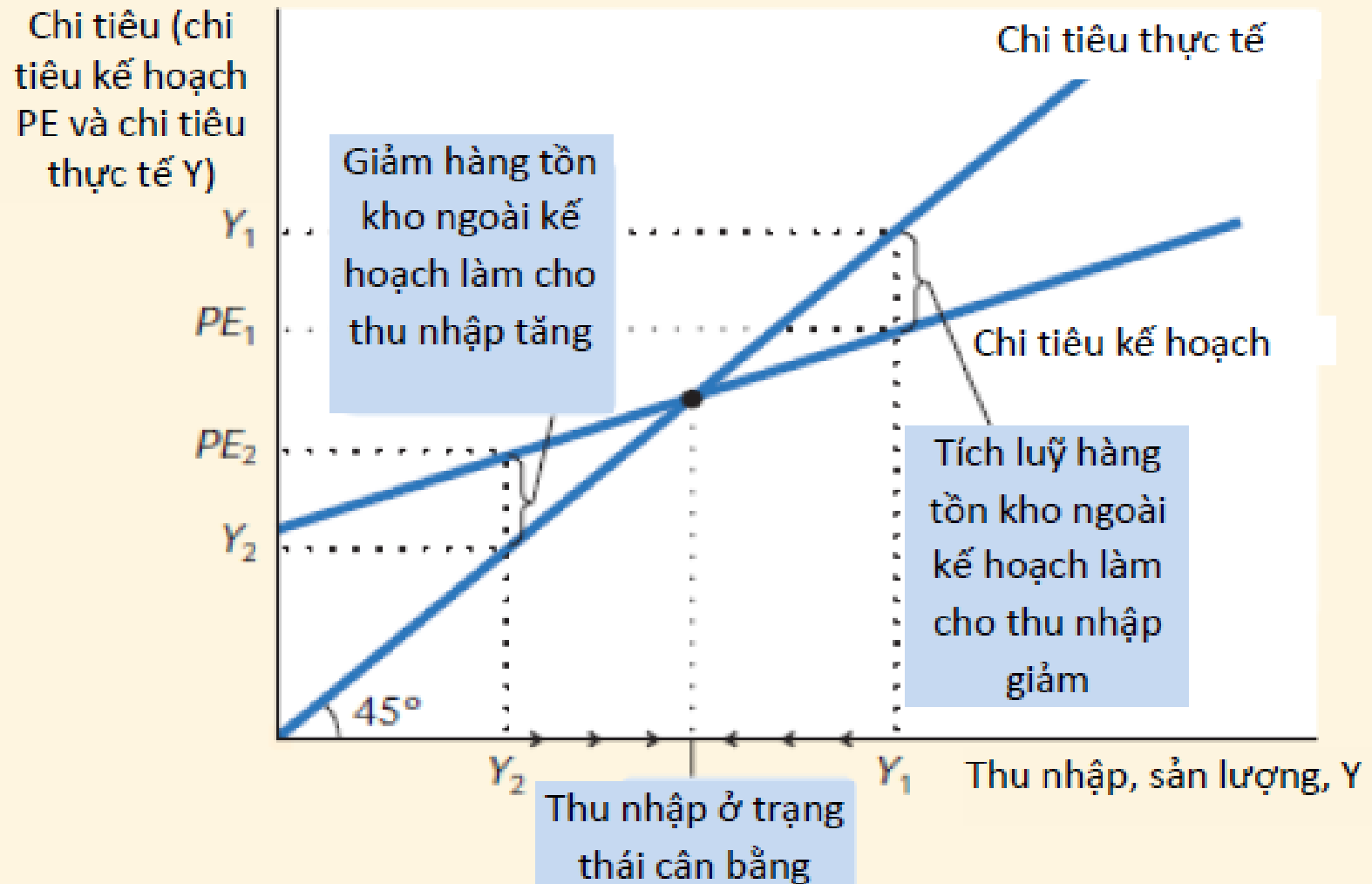


Xây dựng đường IS

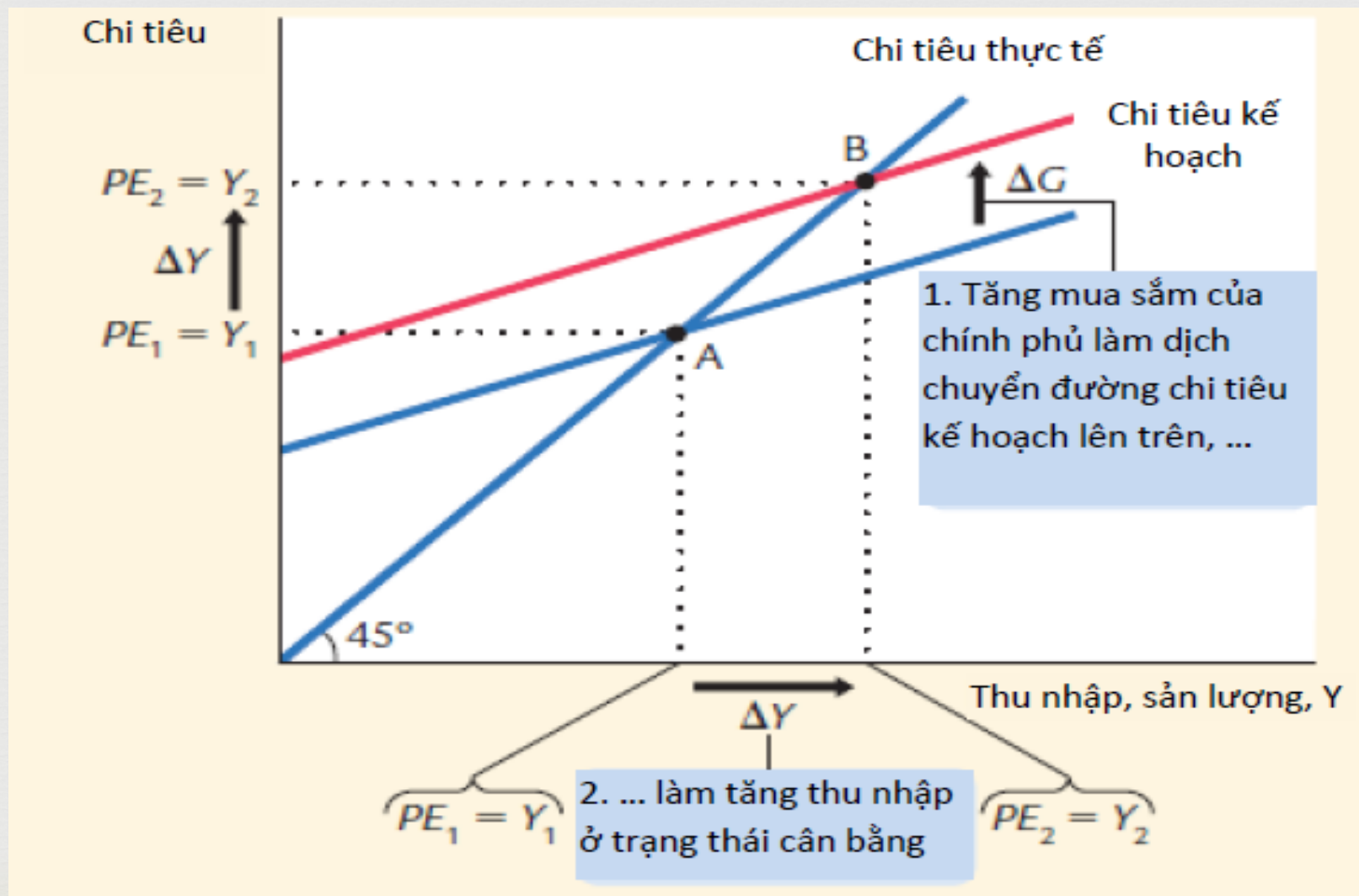
Giao điểm Keynes



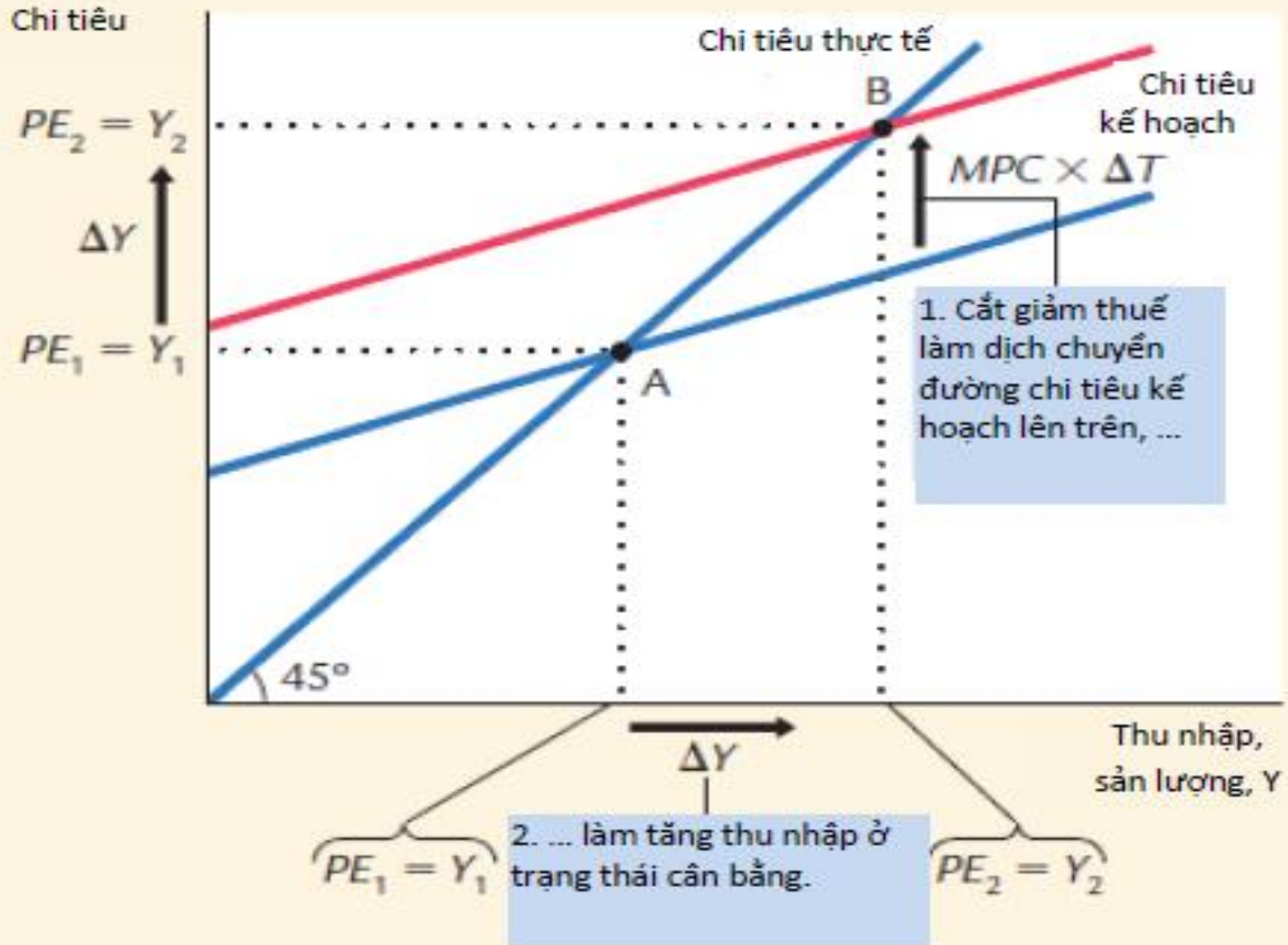
Giao điểm Keynes và điểm cân bằng trên thị trường hàng hóa-dịch vụ



Tác động của tăng chi tiêu chính phủ (G)



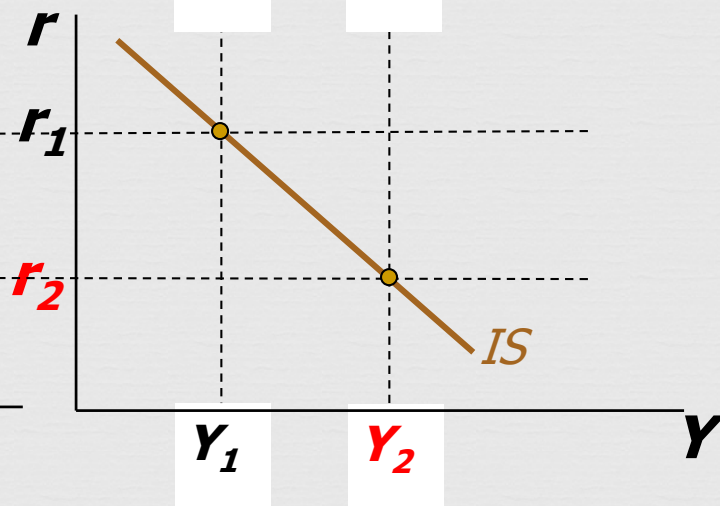
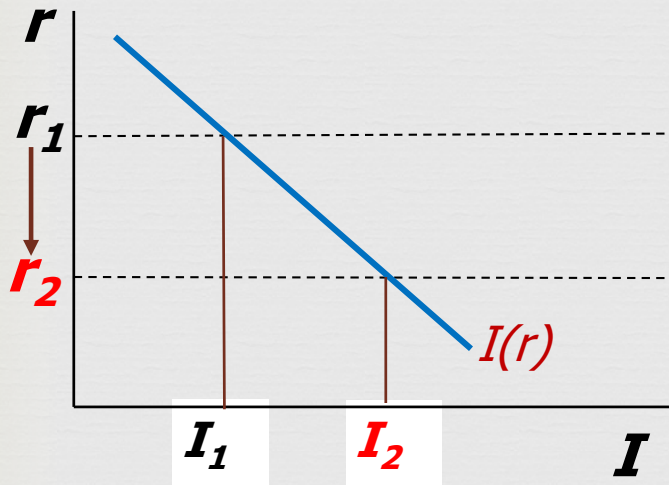
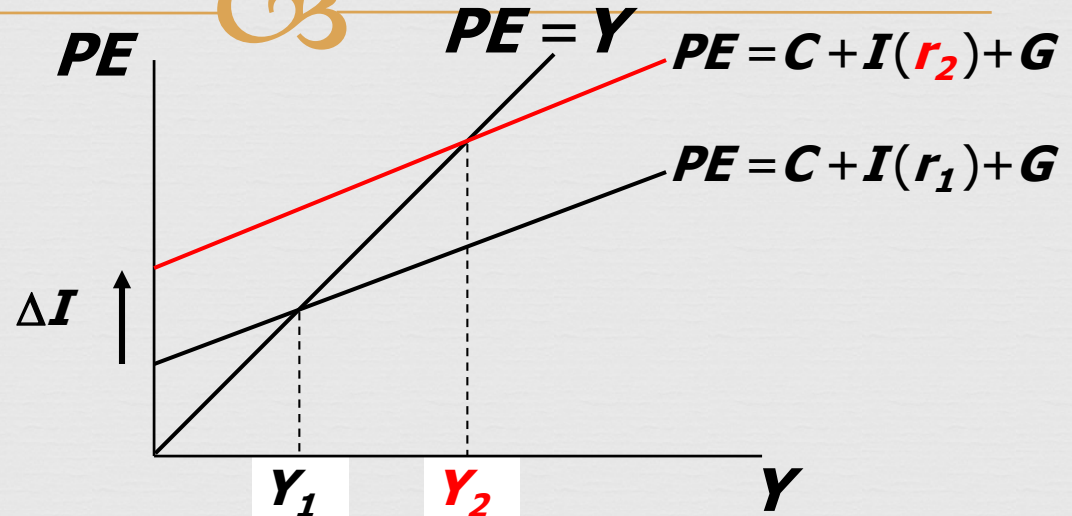
Tác động của giảm thuế (T)



Xây dựng đường IS



$\downarrow r \Rightarrow \uparrow I$
 $\Rightarrow \uparrow PE$
 $\Rightarrow \uparrow Y$

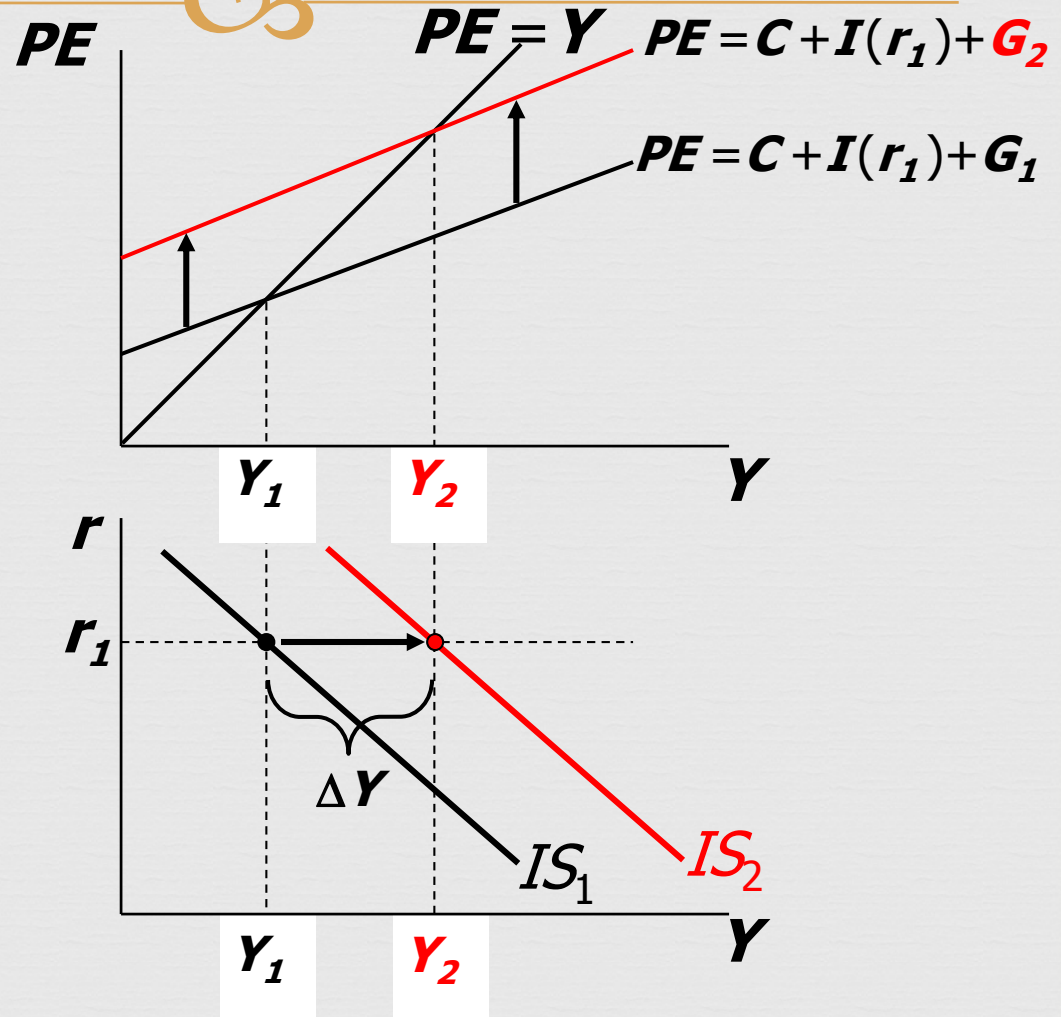


Tác động của tăng chi tiêu chính phủ



Với mỗi giá trị của r , $\uparrow G \Rightarrow \uparrow E \Rightarrow \uparrow Y$
... đường IS dịch chuyển sang phải.

$$\Delta Y = \frac{1}{1 - \text{MPC}} \Delta G$$



Xây dựng đường LM

Các giả định cơ bản

- ❧ Cân bằng trên thị trường tiền tệ
 - ❧ Lãi suất linh hoạt (có thể điều chỉnh)
- ❧ Cầu tiền (thanh khoản) $L = L(r, Y)$
- ❧ Cung tiền (M) và mức giá (P) là biến ngoại sinh

Xây dựng đường LM

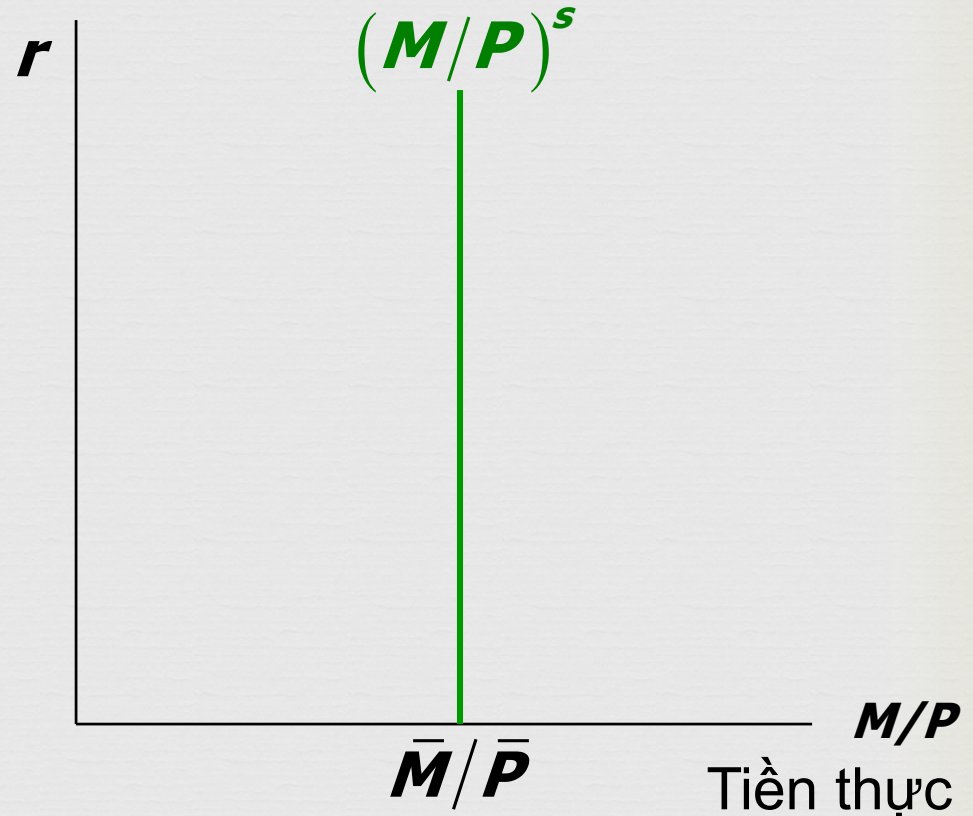
Thuyết ưa thích thanh khoản

- ❧ Do John Maynard Keynes đề xuất (1936)
- ❧ **Thuyết ưa thích thanh khoản** cho rằng lãi suất là một yếu tố quyết định lượng tiền mà dân chúng muốn nắm giữ vì **lãi suất** chính là **chi phí cơ hội** của việc giữ tiền.
 - ❧ Lãi suất cao: Nhu cầu giữ tiền giảm
 - ❧ Lãi suất giảm: Nhu cầu giữ tiền tăng

Cung tiền thực



- Cung tiền M là biến số chính sách ngoại sinh, do NHTU quyết định.
- Mức giá P cũng là một biến ngoại sinh.
- Các giả định này ngụ ý rằng cung tiền thực cố định, không phụ thuộc vào lãi suất.
- Do vậy, cung tiền thực là đường thẳng đứng.



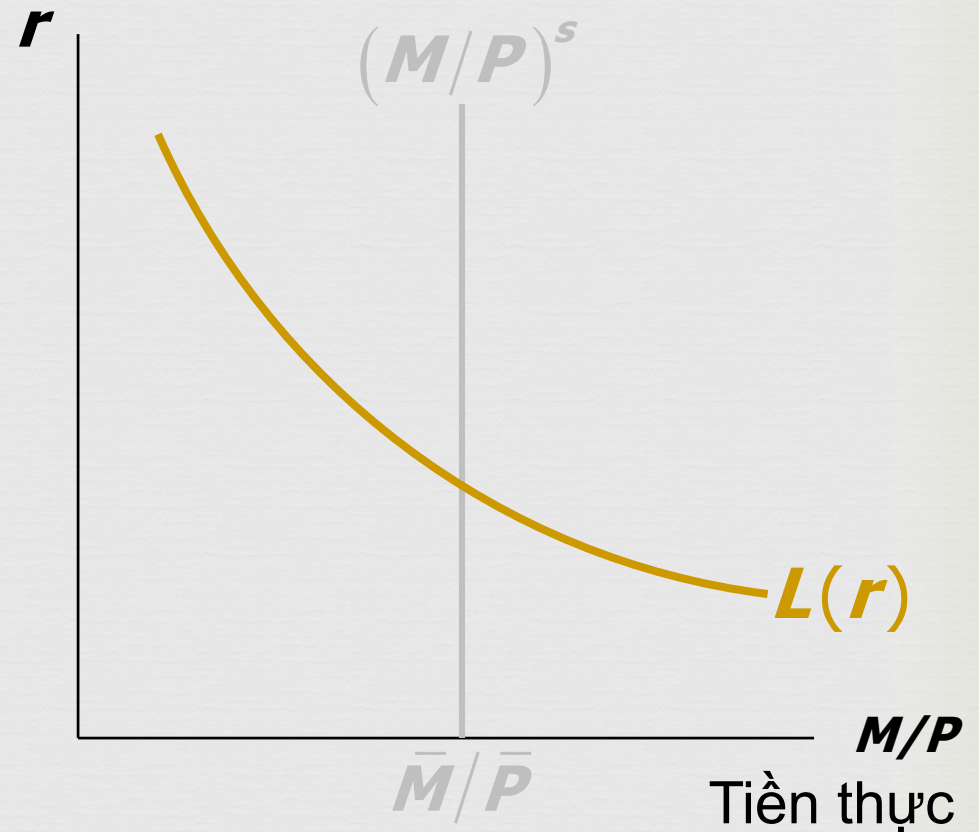
$$(M/P)^s = \bar{M}/\bar{P}$$

Cầu tiền thực



Cầu tiền thực:

$$(M/P)^d = L(r)$$

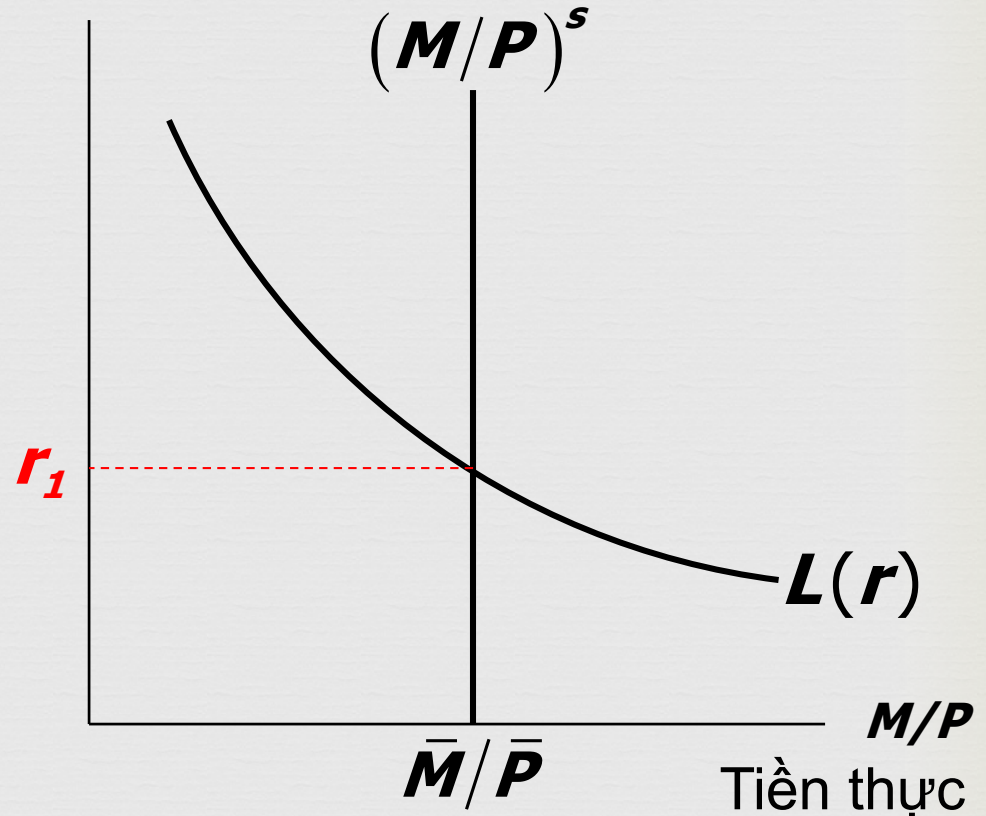


Cân bằng trên thị trường tiền tệ



Lãi suất sẽ
điều chỉnh để
cung và cầu
tiền thực cân
bằng:

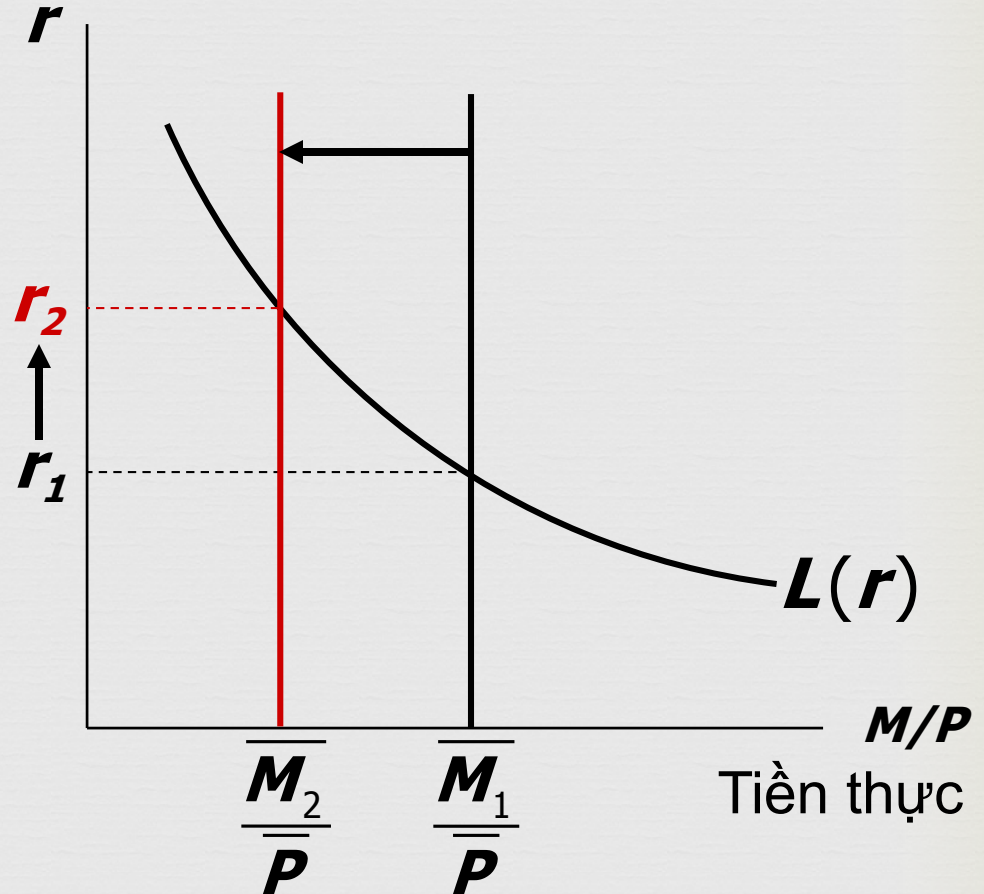
$$\bar{M}/\bar{P} = L(r)$$



Tác động của giảm cung tiền



Để tăng lãi suất r ,
Fed chỉ cần giảm
cung tiền M



Đường cong LM



Bây giờ hãy đưa Y trở lại công thức cầu tiền thực:

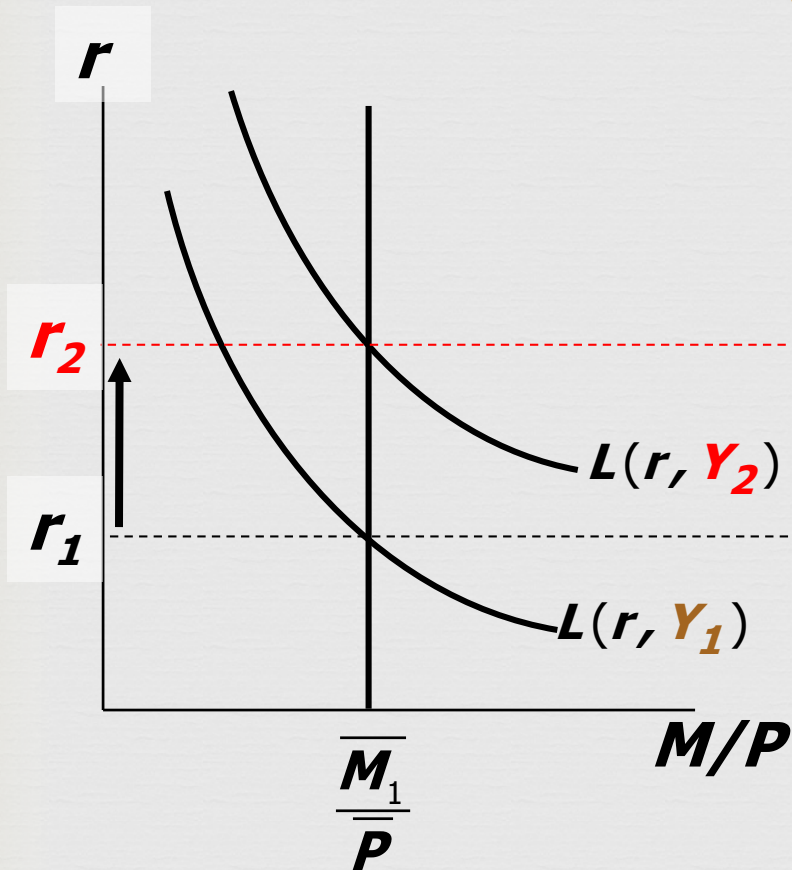
$$(\mathbf{M}/\mathbf{P})^d = \mathbf{L}(r, Y)$$

Đường cong **LM** là tập hợp tất cả các điểm phối hợp của r và Y sao cho cung và cầu tiền thực cân bằng với nhau:

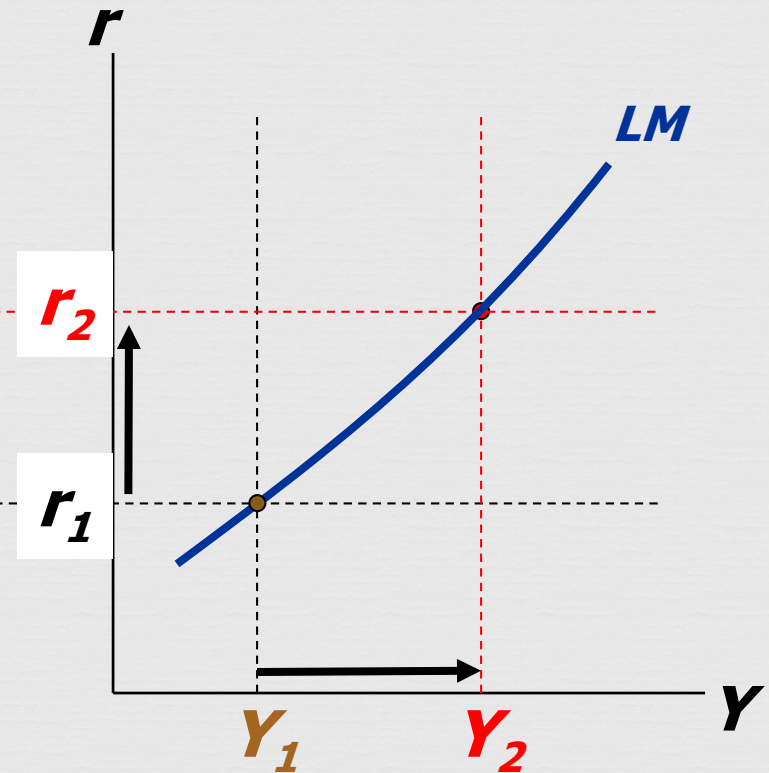
Phương trình của đường LM là:

$$\bar{\mathbf{M}}/\bar{\mathbf{P}} = \mathbf{L}(r, Y)$$

Xây dựng đường LM

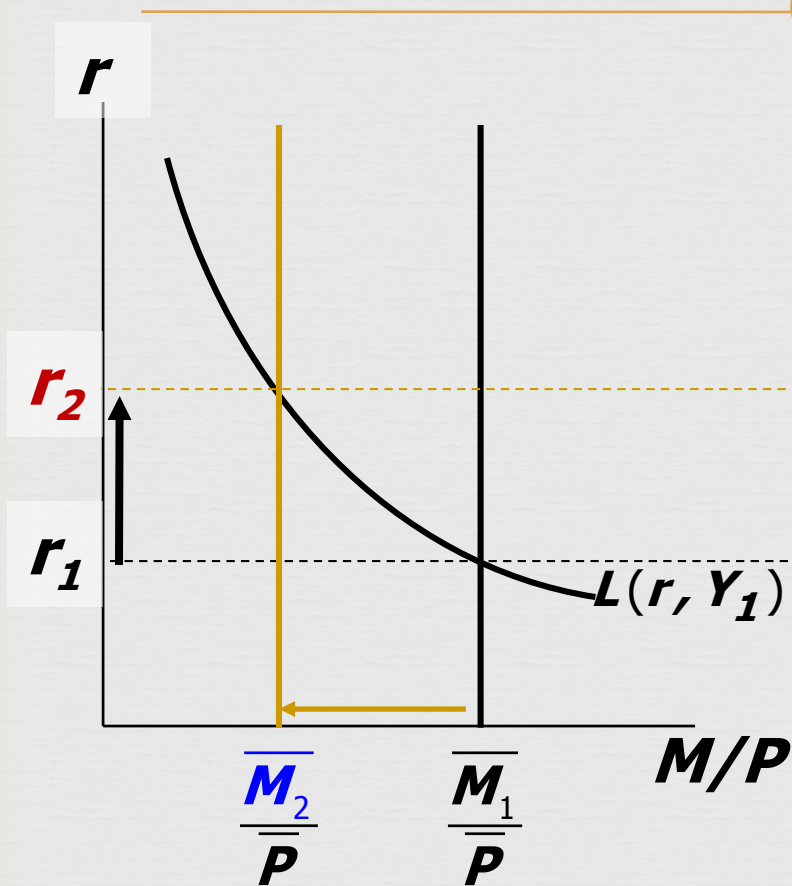


(a) Thị trường tiền thực

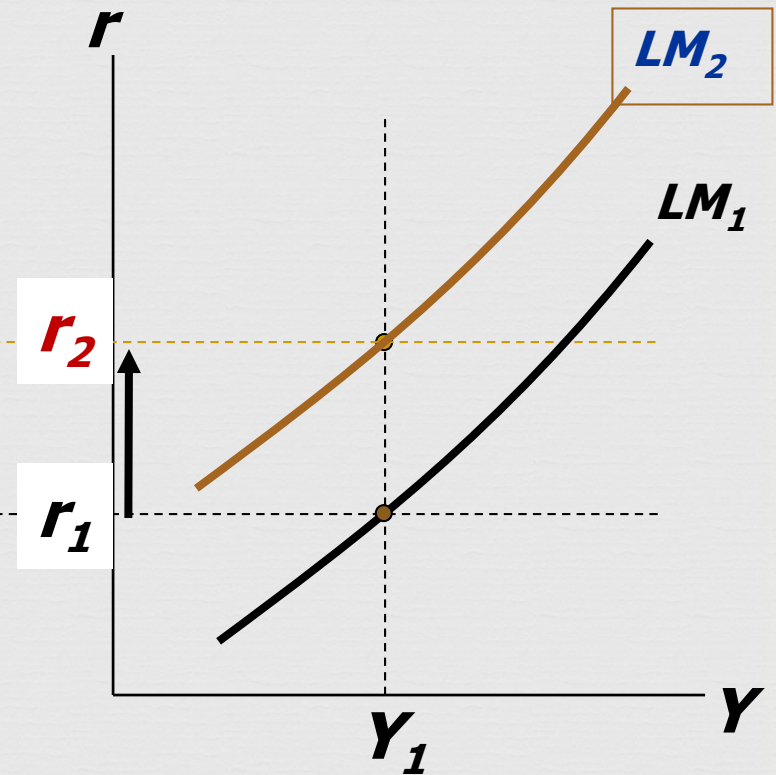


(b) Đường LM

Tác động của giảm cung tiền



(a) Thị trường tiền thực



(b) Đường LM

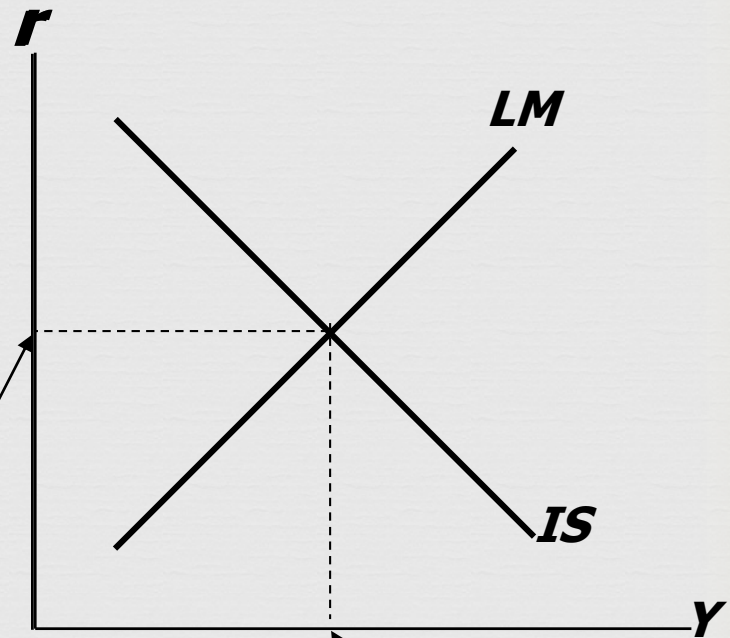
Điểm cân bằng ngắn hạn



Điểm cân bằng trong ngắn hạn là tập hợp tất cả các phối hợp của r và Y sao cho cả thị trường hàng hóa và thị trường tiền tệ cùng cân bằng:

$$Y = C(Y - \bar{T}) + I(r) + \bar{G}$$

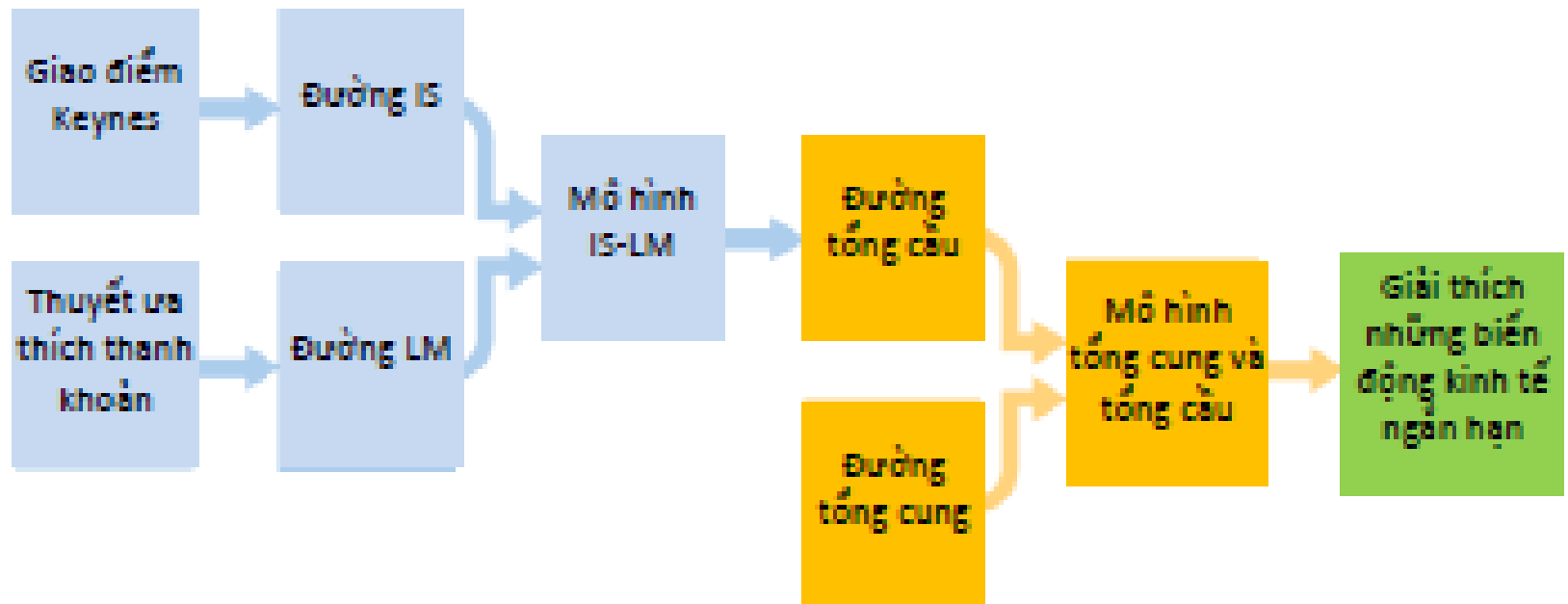
$$\bar{M}/\bar{P} = L(r, Y)$$



Lãi suất cân bằng

Mức thu nhập cân bằng

BƯỚC TRANH LỚN



Cân bằng trong mô hình *IS-LM*

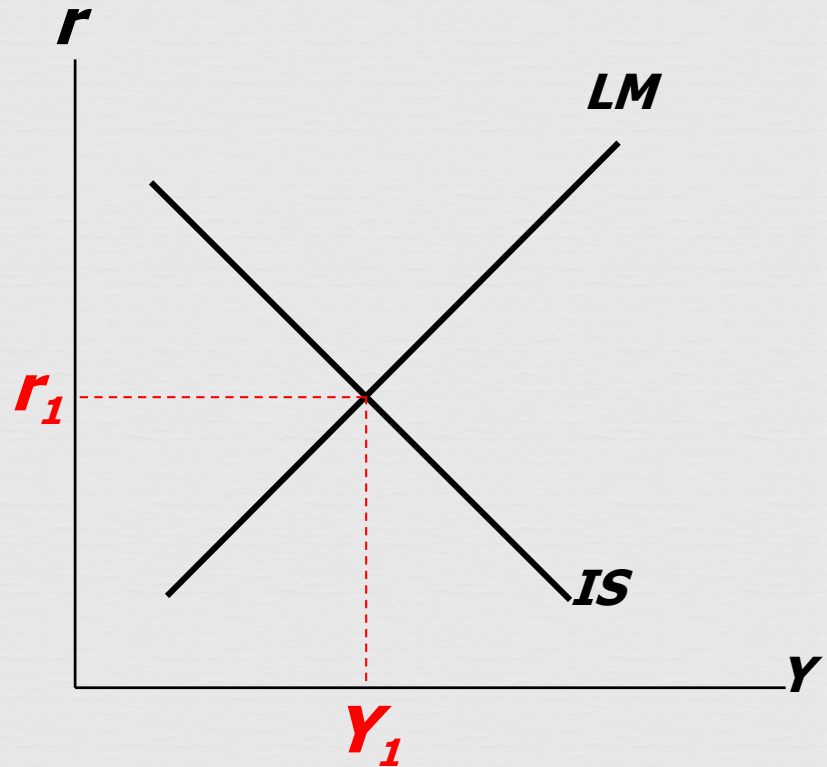


Đường *IS* biểu diễn cân bằng trên thị trường hàng hóa.

$$Y = C(Y - \bar{T}) + I(r) + \bar{G}$$

Đường *LM* biểu diễn cân bằng trên thị trường tiền tệ.

$$\bar{M}/\bar{P} = L(r, Y)$$



Giao điểm của đường *IS* và *LM* xác định phối hợp Y và r duy nhất tại đó cả thị trường hàng hóa và tiền tệ đồng thời đạt trạng thái cân bằng.

Chính sách tài khóa

Tác động của tăng chi tiêu CP



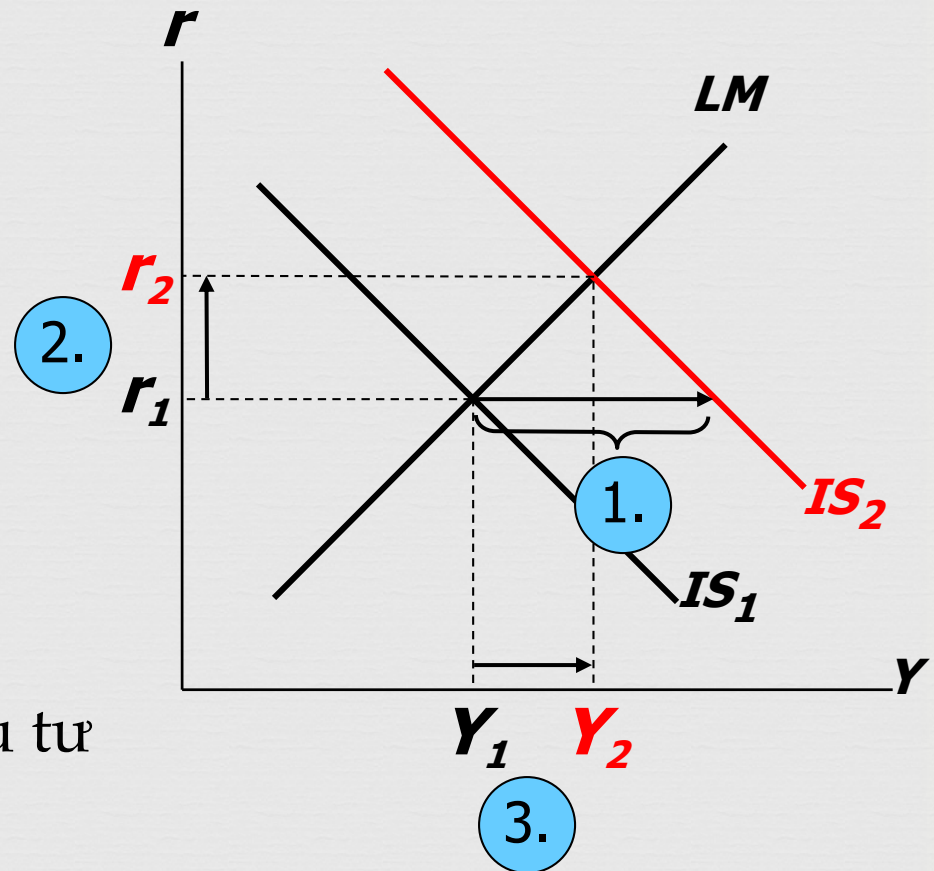
1. IS di chuyển sang phải

$$\frac{1}{1-MPC} \Delta G$$

khiến cho thu nhập
và sản lượng tăng

2. Điều này làm cho cầu
tiền tăng, dẫn tới lãi
suất tăng...

3. ... lãi suất tăng làm đầu tư
giảm, kéo Y giảm theo

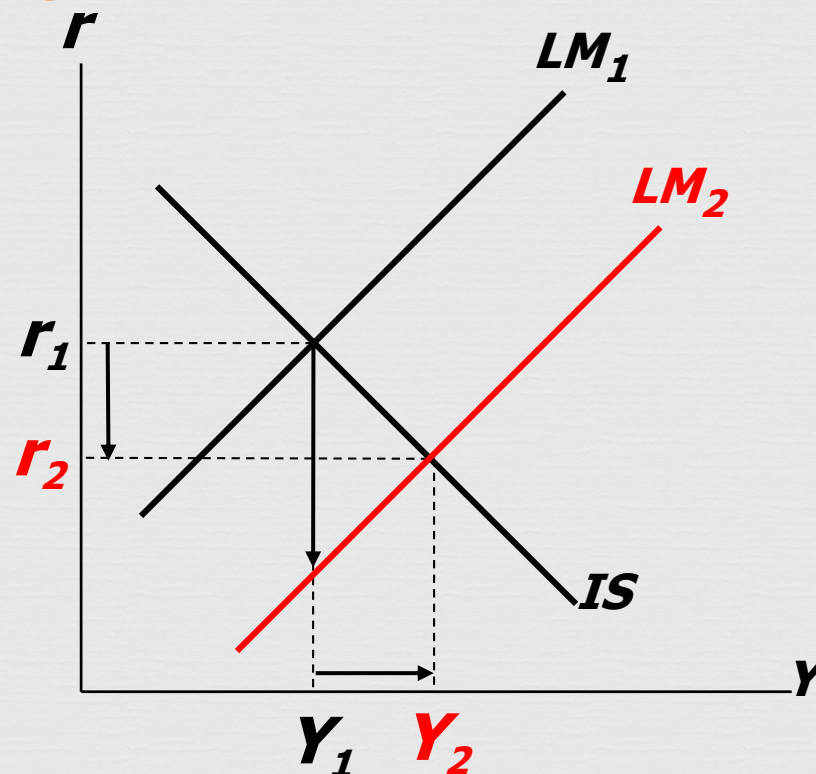


Chính sách tiền tệ

Tác động của tăng cung tiền



1. Tăng cung tiền làm đường LM dịch chuyển sang phải
2. ... khiến cho lãi suất giảm
3. ... dẫn đến tăng đầu tư, giúp cho thu nhập và sản lượng tăng.



Tương tác giữa chính sách tài khóa và tiền tệ

- ∞ Giả sử Quốc hội Mỹ quyết định tăng G
- ∞ Phản ứng của Fed phụ thuộc vào mục tiêu của cơ quan này:
 1. Muốn giữ r không đổi
 2. Muốn giữ Y không đổi
- ∞ Trong mỗi trường hợp này, tác động của việc tăng G rất khác nhau.

Mục tiêu 1: Giữ r không đổi



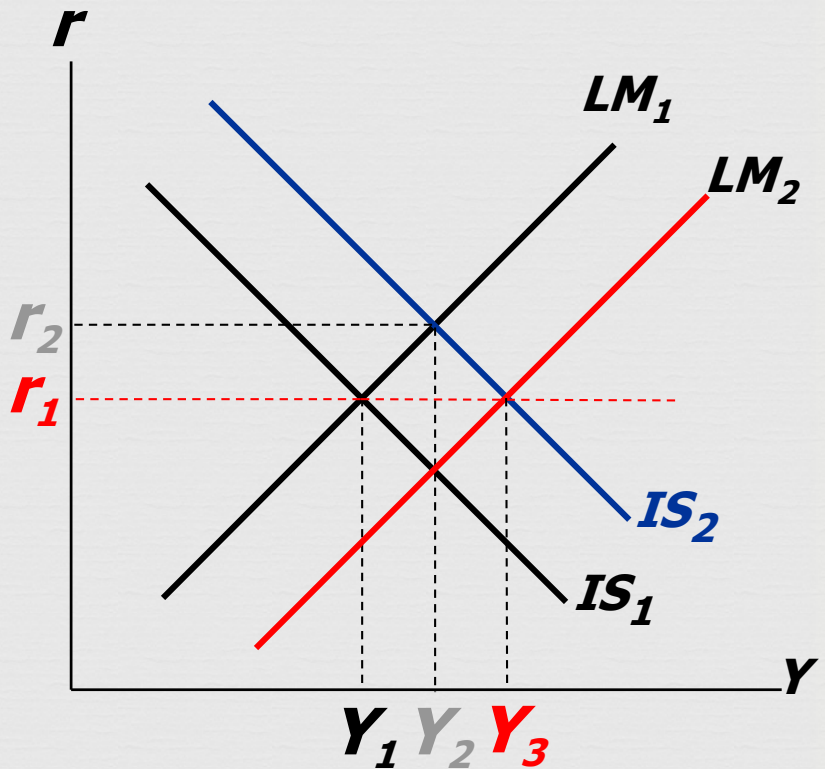
Nếu Quốc hội tăng G ,
đường IS dịch chuyển
sang phải.

Để giữ r không đổi,
Fed tăng M để dịch
đường LM sang phải.

Kết quả là:

$$\Delta Y = Y_3 - Y_1$$

$$\Delta r = 0$$



Mục tiêu 2: Giữ Y không đổi



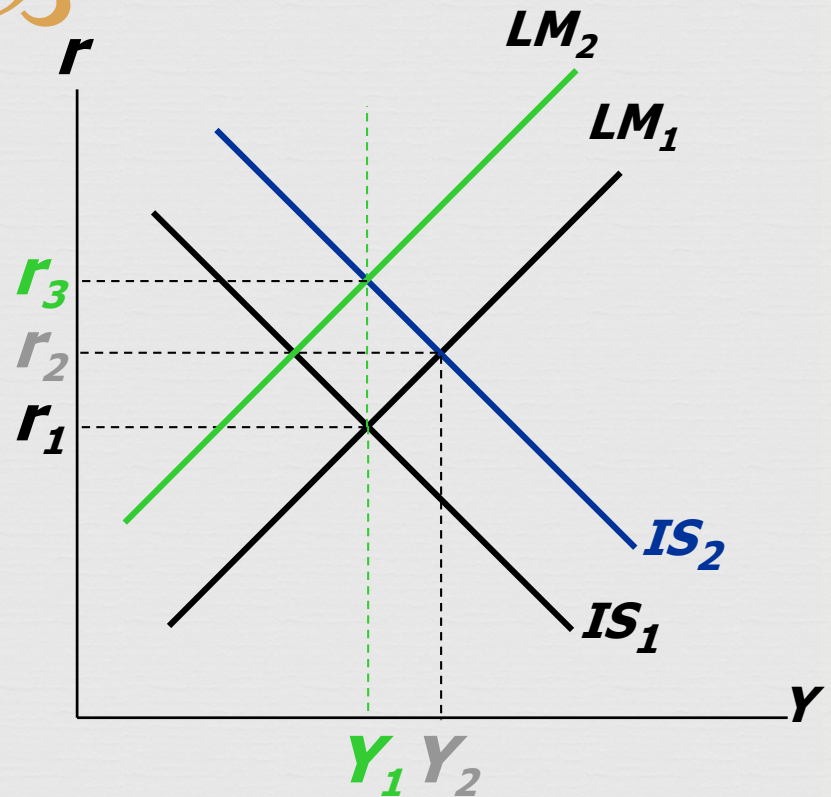
Nếu Quốc hội tăng G ,
đường IS dịch chuyển
sang phải.

Để giữ Y không đổi,
Fed giảm M để dịch
đường LM sang trái.

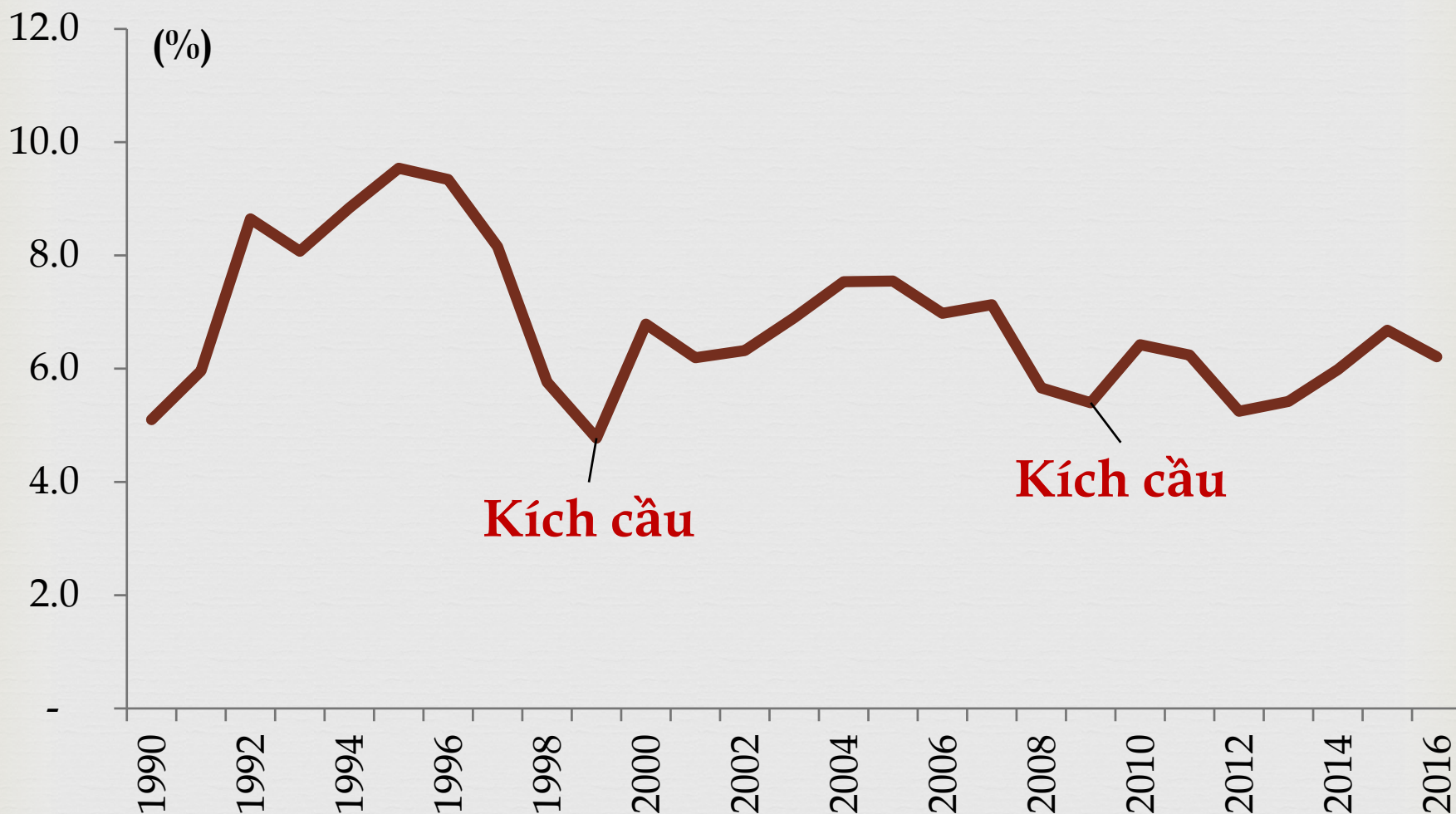
Kết quả là:

$$\Delta Y = 0$$

$$\Delta r = r_3 - r_1$$



Kích cầu trong nền kinh tế Việt Nam

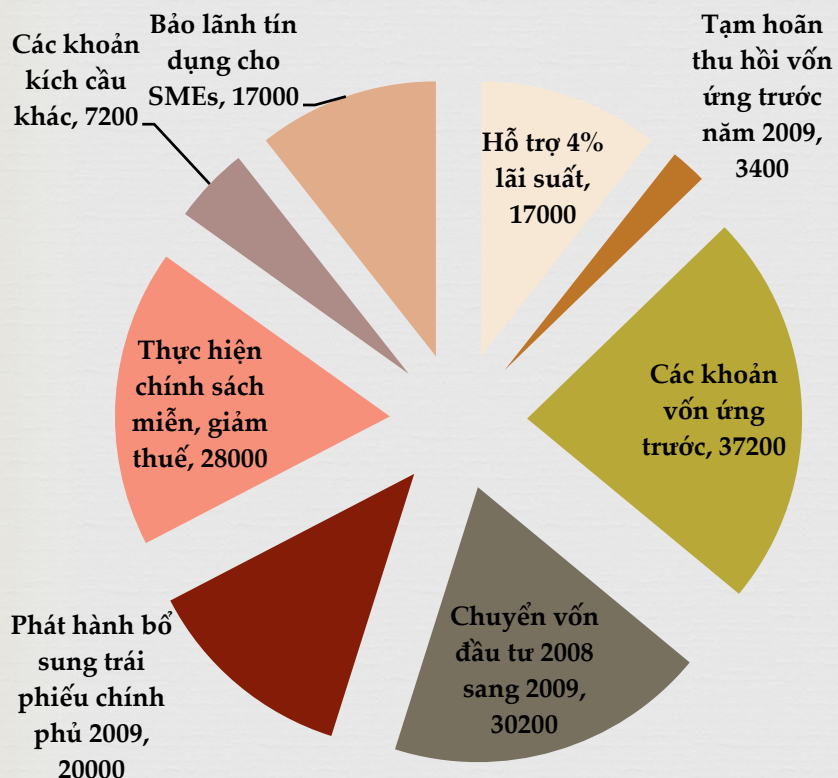


Nguồn: Tổng cục Thống kê Việt Nam

Gói kích thích kinh tế 2009 ở Việt Nam

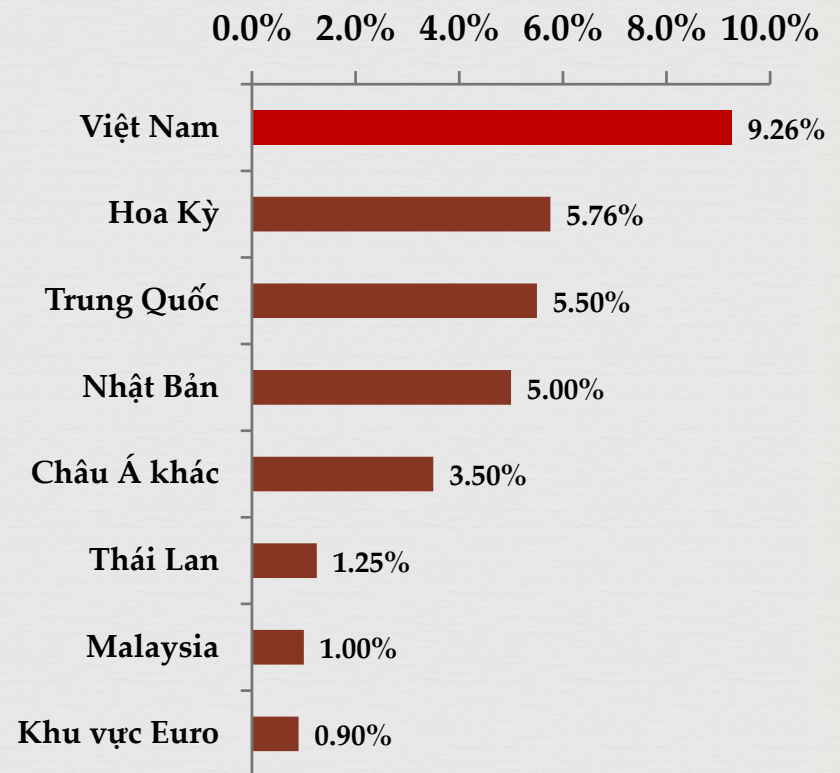


Cơ cấu gói kích thích (tỉ VND)



Nguồn: Nhóm GV Kinh tế học vĩ mô 2015

Gói kích thích: VN sv. Thế giới



Nguồn: Nhóm GV Kinh tế học vĩ mô 2015